**PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ THẾ GIỚI SỐNG**

**Bài 1: CÁC CẤP TỔ CHỨC CỦA THẾ GIỚI SỐNG**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

* Liệt kê được các cấp tổ chức của thế giới sống
* Trình bày được đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống.
* Giải thích được tại sao tế bào lại là đơn vị cơ bản tổ chức nên thế giới sống.
* Giải thích được tổ chức và nguyên tắc thứ bậc trong thế giới sống, đặc điểm chung của các cấp độ tổ chức sống.

**2. Kĩ năng**

* Rèn luyện tư duy hệ thống về các cấp bậc trong thế giới sống
* Đọc và tóm tắt được các nội dung trong sách giáo khoa.

**3. Thái độ**

- Yêu thích môn học.

- Có cái nhìn khoa học, đúng đắn về sự xuất hiện và tồn tại của sinh giới.

**4. Định hướng phát triển năng lực**

|  |  |
| --- | --- |
| **Năng lực chung** | |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực thành phần** |
| **Tự học** | * Hình thành mục tiêu học tập của môn học nói chung và chương I. * Đặt ra mục tiêu phấn đấu của môn Sinh trong học kì I, cả năm. * Lên kế hoạch tự học phù hợp. * Tìm hiểu thêm về sự hình thành và tiến hóa của sự sống. |
| **Phát hiện và giải quyết vấn đề** | * Phân biệt được đâu là cấp tổ chức cơ bản, đâu là đơn vị cơ bản của sự sống. |
| **Tư duy** | * Tư duy giải thích nguyên nhân vì sao tế bào là đơn vị cơ bản của tổ chức sống. * Phát hiện mối liên quan giữa các cấp tổ chức trong thế giới sống. |
| **Giao tiếp hợp tác** | * Trao đổi, trình bày, tổng hợp kiến thức khi trao đổi bài với bạn, giáo viên. * Trình bày những thắc mắc, khó khăn xảy ra trong quá trình học tập để được hỗ trợ. |
| **Sử dụng CNTT** | * Sử dụng internet để tìm hiểu 1 số kiến thức mở rộng theo yêu cầu của giáo viên và nhu cầu tự học. |
| **Năng lực chuyên biệt** | |
| * Hình thành năng lực tự học hỏi, nghiên cứu về sinh giới. * Hình thành suy nghĩ, hành động thế nào để tồn tại và phát triển tốt nhất. | |

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

* Giáo án
* Hình ảnh các cấp tổ chức sống của sinh giới.

**2. Học sinh**

* Sách giáo khoa.
* Bài 1 đọc trước

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Kiểm tra bài cũ**

Không kiểm tra bài, giới thiệu chung về chương trình sinh THPT và cấu trúc chương trình sinh học 10.

1. **Hoạt động khởi động kết nối**

Giới thiệu phần một, bài 1: sinh học là ngành khoa học nghiên cứu về sự sống của sinh giới, đầu tiên chúng ta sẽ tìm hiểu về các cấp tổ chức của thế giới sống.

**3. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Kiến thức** |
| **- Hoạt động 1:** tìm hiểu các cấp tổ chức của thế giới sống  **- Mục tiêu hoạt động**: GV hướng dẫn cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu các cấp tổ chức của thế giới sống, đơn vị cơ bản và các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống | | |
| - Yêu cầu HS đọc SGK sắp xếp các cấp tổ chức của thế giới sống theo đúng thứ tự, mô tả sơ đồ. Đặc ra 1 số câu hỏi:  + Thế giới sống có các bậc nào?  + Giải thích khái niệm tế bào, mô, cơ quan, hệ cq...  **+** Các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống?  +Tại sao nói tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sinh vật?  **+** Trong các cấp của thế giới sống cơ thể giữ vai trò quan trọng thế nào?  **+** Đặc điểm cấu tạo chung của các cơ thể sống?  **+** Virút có được coi là cơ thể sống?  - Nhận xét, đánh giá và giúp hs hoàn thiện kiến thức | - Hoạt động nhóm, làm nhiệm vụ theo yêu cầu của GV  - Trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Từ nguyên tử→ sinh quyển  + Cơ thể sinh vật được cấu tạo từ 1 hay nhiều tế bào  + Mọi hoạt động sống diễn ra ở tế bào  + Không. | **I. Các cấp tổ chức của thế giới sống**  - Thế giới sống được tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc chặt chẽ: phân tử→ bào quan→ tế bào→ mô → cơ quan→ hệ cơ quan→ cơ thể → quần thể → quần xã → hệ sinh thái→ sinh quyển  - Tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sinh vật.  - Các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống bao gồm: tế bào, cơ thể, quần thể, quần xã, hệ sinh thái. |
| **- Hoạt động 2:** tìm hiểu đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống  - **Mục tiêu hoạt động**: HS tìm hiểu được 3 đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống | | |
| * Yêu cầu HS đọc SGK và đặt các câu hỏi:   + Nguyên tắc thứ bậc là gì?  + Thế nào là đặc tính nổi trội ?  + Đặc tinh nổi trội do đâu mà có?  + Đặc tính nổi trội đặc trưng cho cơ thể sống là gì?  **+** Cơ thể sống muốn tồn tại sinh trưởng, phát triển,… thì phải như thế nào?  **+** Nếu trao đổi chất không cân đối thì cơ thể sống làm như thế nào để giữ cân bằng? (uống rượu nhiều...)  **+** Hệ thống mở là gì? SV với môi trường có mối quan hệ như thế nào?  **+** Tại sao ăn uống ko hợp lí sẽ dẫn đến phát sinh các bệnh?  + Nếu trong các cấp tổ chức sống ko tự điều chỉnh được cân bằng nội môi thì điều gì sẽ xảy ra?  + Vì sao sự sống tiếp diễn liên tục từ thế hệ này sang thế hệ khác?  + Tại sao tất cả sinh vật đều cấu tạo từ tế bào?  + Vì sao cây xương rồng khi sống trên sa mạc có nhiều gai nhọn?  + Từ 1 nguồn gốc chung bằng con đường phân ly tính trạng dưới tác dụng của chọn lọc tự nhiên trải qua thời gian dài tạo nên sinh giới ngày nay. | * Trao đổi trả lời:   + Nguyên tắc thứ bậc: ng tử→phân tử→đại phân tử  + Tính nổi trội: từng tế bào thần kinh không có được đặc điểm của hệ thần kinh.  + Phải trao đổi chất với môi trường bên ngoài.  + Có những cơ chế tự điều chỉnh.  + Hệ thống mở: Giữa cơ thể và môi trường sống luôn có tác động qua lại qua quá trình trao đổi chất và năng lượng.  + Vì khi ăn uống không hợp lý thì quá trình tự điều chỉnh trong cơ thể bị thay đổi.  + Cơ thể bị bệnh hoặc tử vong.  + Vì có sự truyền thông tin di truyền trên AND từ thế hệ này sang thế hệ khác  + tế bào là đơn vị cơ bản nhất có đủ chức năng của 1 thể sống, có khả năng tự phân chia.  + Để hạn chế sự mất nước. | **II. Đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống**  **1. Tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc**  - Các tổ chức sống cấp dưới làm nền tảng để xây dựng nên tổ chức sống cấp trên.  Bào quan→ tế bào→ mô→ cơ quan→cơ thể.  -Tính nổi trội: Được hình thành do sự tương tác của các bộ phận cấu thành mà mỗi bộ phận cấu thành không thể có được.  - Những đặc điểm nổi trội đặc trưng cho thế giới sống như: chuyển hóa vật chất và năng lượng, sinh sản, sinh trưởng và phát triển, cảm ứng khả năng tự điều chỉnh và tiến hóa để thích nghi với môi trường.  **2. Hệ thống mở và tự điều chỉnh**  - Hệ thống mở: Giữa cơ thể và môi trường sống luôn có tác động qua lại qua quá trình trao đổi chất và năng lượng.  - Tự điều chỉnh: Các cơ thể sống luôn có khả năng tự điều chỉnh duy trì cân bằng động trong hệ thống (cân bằng nội môi) để giúp nó tồn tại, sinh trưởng, phát triển…  **3. Thế giới sống liên tục tiến hoá**  - Sự sống tiếp diễn liên tục nhờ sự truyền thông tin di truyền trên AND từ thế hệ này sang thế hệ khác.  - Thế giới sống có chung một nguồn gốc trải qua hàng triệu triệu năm tiến hoá tạo nên sự đa dạng và phong phú ngày nay của sinh giới.  - Sinh giới vẫn tiếp tục tiến hoá. |

**4. Hoạt động luyện tập**

Yêu cầu HS học bài.

**5. Hoạt động vận dụng tìm tòi, mở rộng**

- Nêu 1 số ví dụ về khả năng tự điều chỉnh cơ thể người cũng như động vật.

**V. RÚT KINH NGHIỆM**

**NHẬN XÉT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**KÝ DUYỆT**

*Cà Mau, ngày tháng năm 20*

Ký duyệt của Tổ trưởng

**Hồng Thị Kiều Linh**

**LUYỆN TẬP**

**(Dành cho lớp nâng cao)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Ôn tập lại kiến thức bài 1.

**2. Kĩ năng**

* Giải bài tập trắc nghiệm.
* Vận dụng kiến thức để làm bài tập.
* Trình bày câu trả lời cho câu hỏi tự luận.

1. **Thái độ**

- Yêu thích môn học.

**4.** **Định hướng phát triển năng lực.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Năng lực chung** | |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực thành phần** |
| **Tự học** | * Phấn đấu để đạt mục tiêu đầu năm học đặt ra. * Giải các bài tập, câu hỏi giáo viên giao. * Tìm hiểu thêm kiến thức về các cấp tổ chức của thế giới sống. |
| **Phát hiện và giải quyết vấn đề** | * Nhận định được hướng đặt câu hỏi của giáo viên về nội dung kiến thức để định hướng phương pháp học tập. |
| **Tư duy** | * Tư duy liên hệ các hiện tượng tự điều chỉnh của cơ thể. |
| **Giao tiếp hợp tác** | * Trao đổi, trình bày, tổng hợp kiến thức khi trao đổi bài với bạn, giáo viên. * Trình bày những thắc mắc, khó khăn xảy ra trong quá trình học tập để được hỗ trợ. |
| **Sử dụng CNTT** | * Sử dụng internet để tìm hiểu 1 số kiến thức mở rộng theo yêu cầu của giáo viên và nhu cầu tự học. |
| **Năng lực chuyên biệt** | |
| * Hình thành năng lực tự học hỏi, nghiên cứu về các hiện tượng tự điều chỉnh để thích nghi ở con người, động vật, thực vật. * Hình thành ý thức bảo vệ môi trường sống để sinh giới phát triển. | |

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

- Giáo án

- Bài tập trắc nghiệm, tự luận.

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa

- Sách bài tập Sinh học 10.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **Kiểm tra bài cũ**

- Liệt kê các cấp tổ chức của sinh giới theo tứ tự lớn dần.

- Thành phần nào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên sự sống? Vì sao?

- Tại sao nói tổ chức sống là hệ thống mở và tự điều chỉnh?

- Cho vài ví dụ về khả năng tự điều chỉnh ở sinh vật.

**2. Hoạt động khởi động kết nối**

Để tái hiện lại kiến thức bài 1, cũng như kiểm tra các nội dung dặn dò ở tiết trước 🡪 luyện tập.

**3. Hoạt động luyện tập**

|  |
| --- |
| **- Hoạt động 1:** Giải 1 số bài tập trắc nghiệm  **- Mục tiêu hoạt động**: kiểm tra lại kiến thức bài 1 theo chiều rộng. |
| **Câu 1: Cho các ý sau:**  (1) Tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc.  (2) Là hệ kín, có tính bền vững và ổn định.  (3) Liên tục tiến hóa.  (4) Là hệ mở, có khả năng tự điều chỉnh.  (5) Có khả năng cảm ứng và vân động.  (6) Thường xuyên trao đổi chất với môi trường.  Trong các ý trên, có mấy ý là đặc điểm của các cấp độ tổ chức sống cơ bản?  *A. 5*    B. 3    C. 4    D. 2  **Câu 2: Đặc tính quan trọng nhất đảm bảo tính bền vững và ổn định tương đối của tổ chức sống là:**  A. Trao đổi chất và năng lượng  B. Sinh sản  C. Sinh trưởng và phát triển  *D. Khả năng tự điều chỉnh và cân bằng nội môi*  **Câu 3:** **Có các cấp độ tổ chức cơ bản của thế giới sống là**  (1) Cơ thể.    (2) tế bào    (3) quần thể  (4) quần xã    (5) hệ sinh thái  Các cấp độ tổ chức sống trên được sắp xếp theo đúng nguyên tắc thứ bậc là  *A. 2 → 1 → 3 → 4 → 5*    B. 1 → 2 → 3 → 4 → 5  C. 5 → 4 → 3 → 2 → 1    D. 2 → 3 → 4 → 5 → 1  **Câu 4: “Tổ chức sống cấp thấp hơn làm nền tảng để xây dựng nên tổ chức sống cấp cao hơn” giải thích cho nguyên tắc nào của thế giới sống?**  *A. Nguyên tắc thứ bậc.*    B. Nguyên tắc mở.  C. Nguyên tắc tự điều chỉnh.    D. Nguyên tắc bổ sung  **Câu 5:** **Cho các nhận định sau đây về tế bào:**  *(1) Tế bào chỉ được sinh ra bằng cách phân chia tế bào.*  *(2) Tế bào là nơi diễn ra mọi hoạt động sống.*  *(3) Tế bào là đơn vị cấu tạo cơ bản của cơ thể sống.*  *(4) Tế bào có khả năng trao đổi chất theo phương thức đồng hóa và dị hóa.*  (5) Tế bào có một hình thức phân chia duy nhất là nguyên phân.  Có mấy nhận định đúng trong các nhận định trên?  A. 2    B. 3    *C. 4*    D. 5  **Câu 6:** **"Đàn voi sống trong rừng" thuộc cấp độ tổ chức sống nào dưới đây?**  A. Cá thể.    *B. Quần thể*.    C. Quần xã    D. Hệ sinh thái  **Câu 7: Các cấp tổ chức của thế giới sống không có thành phần nào dưới đây?**   1. Phân tử 2. *Nguyên tử* 3. Mô 4. Cơ thể.   **Câu 8: Cơ thể vi khuẩn không có cấp tổ chức nào dưới đây?**   1. Tế bào 2. *cơ quan* 3. phân tử 4. Bào quan.   **Câu 9: Căn cứ chủ yếu nào để tế bào là đơn vị cấu tạo cơ bản của sự sống?**   1. Tế bào có cấu tạo phức tạp 2. Tế bào có nhiều bào quan 3. *Tế bào có các đặc điểm cơ bản của sự sống*. 4. Tất cả các ý.   **Câu 10: Các cấp tổ chức sống không có đặc điểm nào sau đây?**   1. Liên tục tiến hóa 2. Tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc 3. *Là hệ thống kín* 4. Có khả năng tự điều chỉnh. |
| **- Hoạt động 2:** Giải 1 số câu hỏi tự luận  - **Mục tiêu hoạt động**: kiểm tra lại kiến thức bài 1 theo chiều sâu. |
| **Câu 1: thế giới sống được tổ chức như thế nào? Có các cấp độ tổ chức cơ bản nào?**  🡪- Tổ chức thế giới sống: Thế giới sống được tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc rất chặt chẽ, trong đó tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sinh vật.  - Có 5 cấp độ tổ chức sống cơ bản: tế bào – cơ thể - quần thể - quần xã – hệ sinh thái.  **Câu 2: Đặc tính nổi trội của các cấp tổ chức sống là gì? Ví dụ?**  🡪     - Có sự chuyển hóa vật chất và năng lượng: Động vật sử dụng thực vật làm thức ăn, như vậy năng lượng từ các liên kết cấu tạo nên cơ thể thực vật sẽ được biến đổi để trở thành năng lượng duy trì hoạt động sống của động vật.       - Sinh trưởng và phát triển: Ví dụ: khi cây sinh trưởng, thân cây to ra, dài ra, lúc này sẽ phát triển thêm lá, hoa,…       - Sinh sản: các cơ thể sống cần sinh sản để duy trì giống loài.  - Tiến hóa thích nghi với môi trường sống. Ví dụ: cá voi và sư tử đều thuộc lớp thú. Chúng đều có tim 4 ngăn, sinh con và nuôi con bằng sữa. Tuy nhiên cá voi có cơ thể thuôn dài, mắt kém phát triển, hai chi trước biến thành vây bơi, không có lông mao,… còn sư tử thì có thị giác phát triển, 4 chi khỏe mạnh, có lông mao,…       - Cảm ứng: ví dụ: các loài hoa nở vào những thời điểm khác nhau trong ngày, trong năm là nhờ sự cảm nhận vào nhiệt độ, chu kì quang.       - Khả năng tự điều chỉnh. Ví dụ: khi môi trường sống không cung cấp đủ thức ăn, nơi ở thì các đàn động vật có xu hướng di cư hoặc phân đàn. Ở các cây cao, phần cành lá phía dưới thấp không lấy được ánh sáng thì sẽ có xu hướng tự chết để giảm thoát hơi nước qua lá.  **Câu 3: Nêu một số ví dụ về khả năng tự điều chỉnh của cơ thể người:**  🡪 - Khi cơ thể ở môi trường có nhiệt độ cao, hệ mạch dưới da sẽ dãn ra, lỗ chân lông giãn mở, mồ hôi tiết ra làm mát cơ thể.  - Khi cơ thể ở môi trường có nhiệt độ thấp, các mạch máu dưới da co lại, xuất hiện hiện tượng run để làm ấm cơ thể.  - Mắt người khi nhìn không rõ có xu hướng khép nhỏ lại, làm thay đổi cầu mắt, giúp ảnh hiện chính xác ở khoảng tiêu cự để nhìn rõ vật.  - Khi có một tác động quá lớn đến tâm lí con người, não có xu hướng xóa bỏ đoạn kí ức đó.  - Ở hoạt động bài tiết bình thường, cơ thể sẽ thu lại đường- chất có lợi cho cơ thể và bài thải nitrat – chất gây độc cho cơ thể.  **Câu 4: LUCA là gì? Phát hiện ra LUCA giúp con người chứng minh được điều gì?**  🡪   * LUCA là sự sống đầu tiên, là một vi khuẩn đơn bào, LUCA - Last Universal Common Ancestor, được coi là tổ tiên chung của sự sống trên Trái đất, cách đây khoảng 3.8 tỷ năm. Phát hiện này cho rằng LUCA bắt đầu sống trong một môi trường khắc nghiệt, chẳng hạn như vòi khí sâu dưới đáy biển hoặc bên sườn núi lửa, thay vì xuất hiện bên trong những vũng nước ấm như giả định trước đây. * Phát hiện LUCA giúp con người có thêm bằng chứng về tổ tiên chung của sinh giới, |

1. **Hoạt động vận dụng và tìm tòi mở rộng**

**-** Tại sao các cấp tổ chức đại phân tử, bào quan, mô, cơ quan, hệ cơ quan chưa được xem là cấp tổ chức chính của sinh giới?

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

**NHẬN XÉT CỦA TỔ TRƯỞNG**

*Cà Mau, ngày tháng năm 20*

Ký duyệt của Tổ trưởng

**Hồng Thị Kiều Linh**